TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HSST
Ngày: 03- 11- 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Vũ Biên Cương.

2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:**

Bà Phan Thị Hồng Yến.

Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa*:**

Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Hồng T, sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (HKTT) và chỗ ở hiện nay: K1, thị trấn S, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Phạm Văn M, sinh năm 1950 (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1954 (còn sống); Vợ: Lâm Thị Kim T, sinh năm 1986; Có 01 con sinh năm 2009; Bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Tạm giam: Ngày 14- 8- 2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Người bị hại*:**

Lâm Hoài Dạ T1, sinh năm 1981.

HKTT và chỗ ở hiện nay: K2, Phường C, Thành phố Đ, tỉnh An Giang *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Hồng T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 29- 7- 2016, anh Lê Văn Bảo L điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 66K1- 205.21 bị tai nạn giao thông (tự té) dẫn đến tử vong. Đến ngày 04- 8- 2016, Công an huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp trao trả chiếc xe cho chị Lâm Hoài Dạ T1 (vợ anh Bảo L). Sau đó, chị T1 mang xe đến tiệm sửa xe của anh Lữ Minh N ở K3, thị trấn S, huyện H để sửa với số tiền 1.200.000 đồng, nhưng do chị T1 không có tiền trả cho anh N, nên chị T1 mượn Phạm Hồng T (T là bạn của anh Bảo L) số tiền 1.200.000 đồng để trả tiền sửa xe. Sau khi trả tiền cho anh N xong, chị T1 nhờ T đem chiếc xe mô tô biển kiểm soát 66K1- 205.21 nói trên về nhà của T cất giữ giùm vì chị T1 không dám đem xe về nhà của chị do sợ chủ nợ lấy chiếc xe để cấn trừ nợ.

Đến khoảng tháng 12- 2016 (không nhớ ngày), Phạm Hồng T lấy xe mô tô biển số kiểm soát 66K1- 205.21 chạy sang Campuchia (qua chốt Lâm Vồ, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An) cầm cho 01 người Campuchia (không biết họ, tên và địa chỉ) được số tiền 12.000.000 đồng và T đánh bạc thua hết.

Đến ngày 12- 6- 2017, chị T1 làm đơn tố cáo hành vi của Phạm Hồng T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 bản phô- tô giấy đăng ký xe mô tô mang biển số kiểm soát 66K1- 205.21.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/KL- HĐĐG ngày 30- 6- 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số kiểm soát 66K1- 205.21 có giá trị 40.400.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 02- 10- 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Phạm Hồng T về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009- sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự).

Qua xét xử công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Phạm Hồng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Sau khi chị Lâm Hoài Dạ T1 nhận lại chiếc xe mô tô Yamaha, nhãn hiệu Exciter, biển số kiểm soát 66K1- 205.21 (do chồng chị T1 là anh Lê Văn Bảo L điều khiển tự gây tai nạn) từ Công an huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp thì chị T1 mang xe đến tiệm sửa xe của anh Lữ Minh N để sửa. Sau đó, chị T1 yêu cầu Phạm Hồng T cho chị T1 mượn tiền để trả tiền sửa xe cho anh N và chị T1 nhờ T mang tiền đến trả cho anh N rồi lấy xe về gửi nhờ ở nhà của T, chị T1 không dám mang xe về nhà vì sợ chủ nợ của chị đến lấy xe để trừ nợ. Theo yêu cầu của chị T1, T cầm 1.200.000 đồng đến trả tiền sửa xe cho anh N và mang chiếc xe nói trên về nhà T cất giữ dùm chị T1. Đến khoảng tháng 12- 2016, T điều khiển chiếc xe yamaha exciter, biển số kiểm soát 66K1- 205.21 nói trên của chị T1 qua chốt Lâm Vồ, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An để sang casino (sòng bạc) bên Campuchia đánh bạc (chơi tài xỉu). Do thua hết tiền, nên T mang chiếc xe nói trên đi cầm cho 01 người Campuchia (không

biết tên) được 12.000.000 đồng với thời hạn cầm là 20 ngày, T lấy tiền cầm xe tiếp tục đi đến casino để hòng gỡ bạc nhưng lại thua hết tiền. Sau đó, T có quay lại Campuchia chuộc xe nhưng đã hết hạn cầm nên không chuộc được, T nhiều lần hứa bồi thường giá trị xe cho chị T1 nhưng không bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng T thừa nhận bị cáo có ý thức chiếm đoạt xe của chị T1 là kể từ khi đánh bạc thua ở casino bên Campuchia nên quyết định cầm xe của chị T1 để lấy tiền gỡ bạc.

Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, giữa bị cáo và chị T1 đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho chị T1 35.000.000 đồng giá trị chiếc xe, trong đó đã có cấn trừ 1.200.000 đồng- tiền mà chị T1 đã mượn của bị cáo để trả tiền sửa xe cho anh N. Hiện nay bị cáo đã bồi thường xong cho chị T1.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm công bố nội dung đơn xin xét xử vắng mặt của người bị hại Lâm Hoài Dạ T1. Trong đơn, chị T1 xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T vì bị cáo Thái đã bồi thường cho chị được 35.000.000 đồng, chị T1 không nêu yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hồng T về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên cho rằng bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại 35.000.000 đồng, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có cha là ông Phạm Văn M thương binh hạng 4/4 nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị xem xét xử phạt bị cáo mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Hồng T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại trong vụ án,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Hồng T đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu.

Xét thấy bị cáo Phạm Hồng T đã lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại Lâm Hoài Dạ T1 để chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số kiểm soát 66H1- 205.21 có giá trị 40.400.000 đồng. Bị cáo có ý thức chiếm đoạt xe ngay sau khi thua bạc bên Campuchia vì muốn cầm xe để lấy tiền gỡ bạc. Ý thức chiếm đoạt xe của bị cáo hình thành sau khi giữa bị cáo và chị T1 có thỏa thuận gửi giữ xe. Bị cáo dùng tiền cầm xe để mang đi đánh bạc, đây là hình thức sử dụng tiền vào mục đích bất hợp pháp. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng khác có trong

hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Hồng T đã cấu thành tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Về dân sự, mặc dù theo kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG ngày 30- 6- 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng thì chiếc xe mô tô yamaha exciter biển số 66H1- 205.21 nói trên có giá trị là 40.400.000 đồng, nhưng ngày 20- 7- 2017 giữa bị cáo và người bị hại thỏa thuận mức bồi thường là 35.000.000 đồng (bút lục số 64) và bị cáo đã bồi thường xong (bút lục số 65, 66). Trong quá trình điều tra người bị hại thừa nhận bị cáo đã bồi thường đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm (bút lục số 51), người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, xin bãi nại cho bị cáo và không nêu yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Tại phiên tòa, bị cáo khẳng định không yêu cầu người bị hại phải trả lại 1.200.000 đồng tiền sửa xe. Vì vậy, việc bồi thường về dân sự đã hoàn tất.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi đó còn gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư. Hơn nữa, trong thời gian qua, có nhiều đối tượng trên địa bàn huyện Tân Hồng sang Campuchia đánh bạc rồi thua hết tiền dẫn đến phạm pháp hình sự ngày càng gia tăng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một gian nhất định để có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích, qua đó cũng nhằm cảnh tỉnh, răn đe và phòng ngừa chung trên địa bàn.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho người bị hại, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, do người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có cha ruột là thương binh hạng 4/4 nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 14- 8- 2017).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hồng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03- 11- 2017), riêng người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc được niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng; tỉnh ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng; tỉnh ĐT;
- Cơ quan THA HS Công an H.Tân Hồng, ĐT;
- UBND thị trấn S, huyện H, ĐT
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Anh